

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2022/HSST
Ngày 16 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Quốc Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trương Thị Th Vân và ông Võ Đình Vang.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:
ông Trần Cẩm Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 02/8/2022, đối với bị cáo:

Lê Quang Th, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1989 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang Đ và bà Nguyễn Thị M; chưa có vợ, con; tiền sự: không; có 01 tiền án: tại Bản án số 11/2021/HSST ngày 16/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt bị cáo 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong ngày 13/8/2021; nhân thân: tại Bản án số 41/2009/HSST ngày 18/8/2009 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tại Bản án số 05/2013/HSST ngày 11/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tại Quyết định số 0001194/QĐ-XPHC ngày 21/10/2019 của Công an huyện Bố Trạch xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, tại Quyết định số 0008300/QĐ-XPHC ngày 26/02/2020 của Công an thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/5/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Lê Quang Đ, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Phan Văn Đ, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 7, xã M, huyện B, tỉnh

Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn 7, xã M, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Ông Lê Chiêu Đ, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn 5, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Ông Lưu Minh S, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn 7, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Trương Thị Th, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Lê Quang H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Cháu Lê Quang V, sinh ngày 19/11/2009; nơi ở hiện nay: Thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Lê Quang V:* Ông Lê Quang H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn 3, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ 08/4/2022 đến 08/5/2022, bị cáo Lê Quang Th đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Mỹ Trạch và Hạ Trạch, cụ thể:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 10 giờ ngày 08/4/2022, Lê Quang Th, đi xe mô tô Yamaha, nhãn hiệu Ultimo, mang BKS 60X4-3610 từ nhà tới trang trại ông Lê Quang Đ tại thôn 1, xã Hạ Trạch, thấy xung quanh không có người trong giữ nên dừng xe mô tô lại lén lút đột nhập vào bên trong lấy 01 guồng bơm nước 12, nhãn hiệu Kubota, và 01 máy bơm nước được chế từ lốc máy xe mô tô nhãn hiệu Honda, bên lốc máy được liên kết với 01 (một) guồng bơm nước nhãn hiệu Thiên Long, 01 vỏ chắn nhưng. Thủy chở toàn bộ tài sản trộm cắp được bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của chị Trương Thị Th lấy 900.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 14/KLHĐĐGTS ngày 16/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Bố Trạch kết luận: giá trị 01 guồng bơm nước là 500.000 đồng; giá trị 01 máy bơm nước tự chế từ lốc máy nhãn hiệu Honda là 1.830.000 đồng; giá trị 01 vỏ chắn bằng vải nhung là 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Lê Quang Th trộm cắp của ông Lê Quang Đ là 2.380.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng 22 giờ ngày 30/4/2022, Thủy đi bộ đến nhà cháu Lê Quang V và rú Vũ đi chơi. Khi đi bộ đến thôn 4, xã Mỹ Trạch, Thủy nói với Vũ “đứng đây đợi chú đi có việc”. Sau đó Thủy tới trại chăn nuôi của anh Phan Văn Đ nhìn xung quanh không có người trông giữ nên đã lén lút đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 máy bơm nước, vỏ ngoài bằng kim loại màu trắng, 01 loa kéo, màu đen. Tiếp đó, Thủy đưa các tài sản vừa trộm được để ở đường trước nhà anh Nguyễn Văn Tr, rồi

tiếp tục lén lút đột nhập vào nhà anh Trung lấy 01 máy cắt cỏ cầm tay, 01 máy bơm nước, màu xanh nhạt. Lúc này thấy nhiều đồ nên Thủy đi bộ về vị trí Vũ đợi rồi nói “chú mượn bạn đồ nhiều quá nên nhờ cháu tới đưa về với chú”, Vũ đồng ý. Sau đó Thủy cùng Vũ đến vị trí để tài sản vừa trộm được rồi cùng nhau mang về nhà Thủy cất giữ. Ngày 01/5/2022, Thủy mang 02 máy bơm trộm được bán cho một người phụ nữ mua sắt vụn lấy 400.000 đồng, loa kéo không sử dụng được nên đã vứt ở đường sau nhà, máy cắt cỏ được Thủy cất giấu sau nhà.

Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022, kết luận 01 máy bơm nước trị giá 1.250.000 đồng, 01 loa kéo di động trị giá 500.000 đồng. Như vậy, giá trị tài sản Thủy trộm cắp của anh Phan Văn Đ là: 1.750.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022, kết luận 01 máy bơm nước trị giá 900.000 đồng, 01 máy cắt cỏ cầm tay trị giá 350.000 đồng. Như vậy, giá trị tài sản Thủy trộm cắp của anh Nguyễn Văn Tr là: 1.250.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Thủy trộm cắp trong ngày 30/4/2022 là 3.000.000 đồng.

Vụ thứ ba:

Khoảng 05 giờ ngày 07/5/2022, Lê Quang Th đi bộ từ nhà đến nhà ông Lê Chiêu Đ tại thôn 5, xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch, nhìn xung quanh không có ai, nên đã đột nhập vào nhà ông Đông dùng các dụng cụ mang theo mở vít mô tơ điện của máy trộn bê tông rồi mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, Thủy bán mô tơ điện cho một người phụ nữ mua sắt vụn lấy 500.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022, kết luận: 01 mô tơ điện loại 03 Kw Thủy trộm cắp của ông Lê Chiêu Đ trị giá 1.789.000 đồng.

Vụ thứ tư:

Khoảng 22 giờ ngày 08/5/2022, Thủy đi bộ từ nhà tới nhà ông Lê Quang Thành tại thôn 7, xã Hạ Trạch, huyện Bố Trạch. Thủy nhìn thấy 01 máy trộn bê tông của anh Lưu Minh S, Thủy nhìn xung quanh thấy không có ai nên đã lén lút dùng các dụng cụ mang theo mở vít mô tơ điện của máy trộn sau đó cất giấu ở bờ ruộng gần công trường cấp 3 xã Bắc Trạch. Đến 07 giờ ngày 09/5/2022, Thủy bán mô tơ điện cho một người thu mua sắt vụn lấy 500.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022 kết luận: 01 mô tơ điện loại 3Kw Thủy trộm cắp của ông Lưu Minh Sơn trị giá 1.533.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Lê Quang Th trộm cắp của các bị hại trong 04 vụ là 8.702.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch đã thu giữ, xử lý:

- Trả lại cho ông Lê Quang Đ:

+ 01 guồng bơm nước 12, nhãn hiệu Kubota, bằng kim loại màu cam, dài 52cm, rộng 44cm, cao 54cm, trọng lượng 43kg, đã cũ đã qua sử dụng.

+ 01 máy bơm nước tự chế từ lõi máy nhãn hiệu Honda, bằng kim loại màu bạc xám, bên lõi máy được liên kết với 01 (guồng bơm nhãn hiệu Thiên Long, được đặt trên 01 giá đỡ bằng kim loại,

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn Tr:

+ 01 máy cắt cỏ cầm tay, chạy bằng xăng, có vỏ ngoài bằng nhựa màu đỏ, nhãn hiệu SHINDAIWA ENGINE, cần máy cắt bằng kim loại sáng màu dài 1,6 mét.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Lê Chiêu Đ yêu cầu Lê Quang Th bồi thường số tiền 1.100.000 đồng giá trị mô tơ điện bị lấy trộm, Lê Quang Th đồng ý bồi thường nhưng chưa có tiền nên chưa bồi thường.

- Chị Trương Thị Th, ông Lê Quang Đ, Phan Văn Đ, Lưu Minh S, Nguyễn Văn Tr không yêu cầu Lê Quang Th bồi thường.

Cáo trạng số 45/CT-VKSBT ngày 15/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố bị cáo Lê Quang Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/5/2022; đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: đề nghị không xem xét; về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng Điều 48 BLHS, các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lê Chiêu Đ số tiền 1.100.000 đồng; đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, các điều khoản áp dụng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không tái phạm nữa. Vì vậy, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

Việc các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, đã thu thập được lời khai của những người này, nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ háms lợi và ý

thức coi thường pháp luật nên trong khoảng thời gian từ 08/4/2022 đến 08/5/2022, bị cáo Lê Quang Th đã lén lút thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản của các bị hại Lê Quang Đ, Phan Văn Đ, Lê Chiêu Đ, Lưu Minh S, Nguyễn Văn Tr, có tổng trị giá tài sản là 8.702.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Quang Th đã đủ yếu tố để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo thấy: tại Bản án số 11/2021/HSST ngày 16/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách xử phạt bị cáo Lê Quang Th 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 13/8/2021, nhưng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây thuộc trường hợp tái phạm, vì vậy bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 02 lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét về quá trình nhân thân và các hành vi phạm tội hiện tại của bị cáo cho thấy bị cáo là người sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện nên cần xét xử nghiêm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Lê Chiêu Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.100.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng cho đến tại phiên tòa hôm nay bị cáo vẫn chưa bồi thường nên cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Chiêu Đ là có căn cứ. Riêng các bị hại và người có quyền lợi liên quan, quá trình điều tra cho đến phiên tòa hôm nay không có ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ được một số tang vật và đã trả lại cho các bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật. Cho đến phiên tòa hôm nay không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo Lê Quang Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với anh Lê Quang H là người cho Lê Quang Th mượn xe mô tô BKS 60X4-3610 nhưng anh Hải không biết Thủy dùng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên không xử lý.

Đối với chị Trương Thị Th là người mua các tài sản mà Lê Quang Th trộm cắp của anh Lê Quang Đ nhưng chị Thủy không biết các tài sản đó do Thủy trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với cháu Lê Quang V là người cùng đưa tài sản mà Lê Quang Th trộm cắp của anh Phan Văn Đ và Nguyễn Văn Tr về nhà Thủy nhưng không biết đó là tài sản do Thủy trộm cắp mà có nên không xử lý.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Quang Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo ngày 16/5/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Quang Th với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/8/2022 để đảm bảo thi hành án, theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Quang Th.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 1.100.000 đồng cho ông Lê Chiêu Đ.

Đối với khoản tiền phải thi hành án nói trên, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền phải thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quang Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo, người TGGT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân